TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2024/HSST
Ngày 24/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên.

Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và tại trụ sở Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 103/2024/TLST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quang T (tên gọi khác: Th),** sinh năm 1955 tại Hà Nội; nơi ĐKHKTT: Tổ 4, phường TT, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang Th1 (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); vợ: Nguyễn Thị V (đã ly hôn); con: 06 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 98/2006/HSST ngày 30/10/2006, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài

sản"; Bản án số 237/2006/HSST ngày 22/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của Bản án số 98/2006/HSST ngày 30/10/2006, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 tháng tù và Bản án số 82/2013/HSST ngày 15/11/2013, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 24 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; bị cáo bị bắt từ ngày 24/12/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 ngày 24/12/2023, T đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số 098 9417 370 của Hoàng Văn Đ, sinh năm 1984 ở thôn XT, xã BP, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội hỏi mua 03 gói ma túy loại Heroin và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại Khu công nghiệp NB, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, T đồng ý và báo giá mỗi gói Heroin là 250.000 đồng x 03 gói là 750.000 đồng và 100.000 đồng tiền ship hàng, tổng số tiền là 850.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29H1-359.58 của T đi sang khu vực thị trấn TS, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nơi, T tìm gặp 01 người đàn ông không biết tên và địa chỉ hỏi mua được 06 gói Heroin với giá 600.000 đồng. Mua xong, T cất ma túy vào trong balo rồi điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn để giao ma túy cho Đ. Khi T đang đứng chờ Đ tại khu vực thôn AC, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ 02 túi nilon kích thước mỗi túi 06x10 cm, bên trong mỗi túi đều có 02 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng; 02 túi nilong kích thước 06x10 cm, bên trong mỗi túi đều có 01 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, BKS: 29H1-359.58 và 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO.

Tại Kết luận giám định số 8735/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu vàng (để trong 02 túi nilon) đều là ma túy heroin, tổng khối lượng là 0,465 gam

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu vàng (để trong 02 túi nilon) đều là ma túy heroin, có khối lượng là 0,542 gam.

Bản cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 28/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Vũ Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Vũ Quang T mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo và Giám định viên; tịch thu sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO và 01 xe máy BKS: 29H1 - 359.58 của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17h00 ngày 24/12/2023, Vũ Quang T nhận được điện thoại của Hoàng Văn Đ đặt mua 03 gói heroine, T báo giá 750.000 đồng và 100.000 đồng tiền ship, tổng là 850.000 đồng, Đ đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại Khu công nghiệp NB, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau đó, Vũ Quang T điều khiển xe máy BKS 29H1-359.58 sang khu vực thị trấn TS, Bắc Ninh mua của người phụ nữ 06 gói heroine với giá 600.000 đồng. Mua được ma túy, T cất trong ba lô mang đến điểm hẹn giao cho Đ. Khi T đi đến thôn AC, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị bắt giữ. Tại Kết luận giám định số 8735/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu vàng (để trong 02 túi nilon) đều là ma túy heroin, tổng khối lượng là 0,465 gam; Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu vàng (để trong 02 túi nilon) đều là ma túy heroin, có khối lượng là 0,542 gam. Tổng khối lượng ma túy là 1,007 gam. Hành vi của Vũ Quang T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như nêu trên là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về nhân thân: Tính đến lần phạm tội này, bị cáo có 03 tiền án.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, trước đó bị cáo đã có 03 tiền án và phải đi chấp hành án tại trại giam, đồng thời bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và chính sách của Nhà nước về phòng chống chất ma túy. Tuy nhiên vì lợi ích cá nhân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng thể hiện bản chất ham chơi, coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với Hoàng Văn Đ là đối tượng hỏi mua ma túy của T nhưng do không có tiền nên Đ từ bỏ việc mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ xử lý.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn chuyển theo hồ sơ 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo và Giám định viên, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 xe máy BKS 29H1-359.58. Xét ma túy là vật cấm lưu hành trái phép nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO thu giữ của bị cáo là công cụ bị cáo sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với Đ nên tịch thu sung công.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29H1-359.58: Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu xe là anh Bùi Đức C, sinh năm 1993 ở tổ 20 phường TL, quận HM, thành phố Hà Nội nhưng anh Chung xác định đã bán xe máy trên cho người không quen biết vào tháng 5/2023. Tại Phiếu thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng xác định biển kiểm soát 29H1-359.58, số máy JF27E0064568, số khung RLHJF1808AY036119 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đồng thời, quá trình điều tra, bị cáo xác định xe máy trên là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công.

[5] Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt **Vũ Quang T** 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2024.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy có chữ ký của bị cáo và Giám định viên; tịch thu sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo Reno và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29H1-359.58 (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2024 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Công an huyện Sóc Sơn;*
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;*
- *Lưu HS, VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hồng